TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Q. HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/DSST
Ngày: 26/7/2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Tấn Ảnh

Ông: Hoàng Minh Trinh

- *Thư ký phiên toà:* Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, **Thành** phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân quận Hải Châu tham gia phiên tòa:* Bà **H** Thị Thu Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/7/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 327/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 327/2024/QĐXXST-DS, ngày 10 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 87/2024/QĐST-DS, ngày 27/6/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân Hàng Thương Mại cổ phần A. Địa chỉ trụ sở: 442 Nguyễn K, phường D, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P, sinh năm: 1974. Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Xã Thị Bích H, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Số 218 Đ, phường P, quận C, thành phố Đà Nẵng (Giấy ủy quyền số 285.2/UQ-QLN.24, ngày 01.3.2024). Bà H có đơn xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Trần Đình K - Sinh năm: 1993. Địa chỉ: Số K76/9A Lê V, Tổ 22, Phường H, Quận C Thành Phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn như sau: Để phục vụ mục đích tiêu dùng, ngày 24/11/2020, ông Trần Đình K có ký với Ngân Hàng TMCP Á Châu (ACB), Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện P Hnh và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân Hàng). Lãi suất trong hạn: 2,5%/tháng; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn.

Căn cứ thu nhập của ông K, Ngân Hàng đã cấp hạn mức tín dụng 30.000.000đ, đối với thẻ tín dụng Express. Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng đến ngày 10/12/2021 ông K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán (theo quy định của

Bản Điều khoản và Điều kiện P Hnh sử dụng thẻ tín dụng của Ngân Hàng), Ngân Hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông K và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn vào ngày 22/11/2022. Tính đến ngày 26/7/2024 ông K còn nợ ngân Hàng tổng số tiền: 58.329.828đ; trong đó: Nợ gốc: 31.329.807đ; Lãi quá hạn: 27.000.021đ.

Nay Ngân Hàng TMCP Á Châu yêu cầu ông Trần Đình K phải trả cho Ngân Hàng toàn bộ số tiền nêu trên và phải tiếp tục trả lãi P sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết kể từ ngày 27/7/2024 cho đến khi tất toán khoản vay.

* Bị đơn ông Trần Đình K, mặc dù Toà án đã gửi thông báo thụ lý nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn; thông báo phiên hòa giải đúng thủ tục tố tụng và triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông vẫn cố tình vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu của nguyên đơn.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu P biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án theo Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Trần Đình K được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng nên căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến Hnh xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

Về nội dung đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Trần Đình K phải trả cho Ngân Hàng TMCP Á Châu tổng số tiền 58.329.828đ; trong đó: Nợ gốc: 31.329.807đ; Lãi quá hạn: 27.000.021đ (lãi tính đến ngày 26/7/2024) và tiếp tục trả lãi P sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết kể từ ngày 27/7/2024 cho đến khi tất toán xong khoản vay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu P biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Trần Đình K được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng nên căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến Hnh xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung: Theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện P Hnh và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân Hàng).

[3] Đối với thẻ tín dụng Express. Ngân Hàng đã cấp hạn mức tín dụng 30.000.000đ cho ông K. Sau khi được cấp tín dụng trong quá trình sử dụng thẻ ông Trần Đình K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tính đến ngày 26/7/2024 ông K còn nợ ngân Hàng tổng số tiền: 58.329.828đ; trong đó: Nợ gốc: 31.329.807đ; Lãi quá hạn: 27.000.021đ (lãi tính đến ngày 26/7/2024).

[4] Tại đơn xét xử vắng mặt Nguyên đơn yêu cầu ông Trần Đình K phải trả cho Ngân Hàng toàn bộ số tiền nêu trên và tiếp tục trả lãi P sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết kể từ ngày 27/7/2024 cho đến khi tất toán khoản vay.

[5] Xét yêu cầu của Nguyên đơn thì thấy: Giấy đề nghị P Hnh kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng giữa Ngân Hàng TMCP Á Châu và ông Trần Đình K là hợp đồng vay tín chấp không có đảm bảo bằng tài sản, phù hợp với nội dung, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được pháp luật thừa nhận. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân Hàng đã cấp hạn mức sử dụng thẻ tín dụng Express cho ông K số tiền 30.000.000đ, ông K đã nhận thẻ tín dụng. Quá trình sử dụng thẻ ông K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ Hàng tháng theo các kỳ sao kê, kể từ ngày 10/12/2021 cho đến nay. Như vậy, ông K đã vi nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng và Bản thỏa thuận sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng TMCP Á Châu, buộc ông Trần Đình K phải trả cho Ngân Hàng tổng số tiền còn nợ: 58.329.828đ; trong đó: Nợ gốc: 31.329.807đ; Lãi quá hạn: 27.000.021đ (lãi tính đến ngày 26/7/2024) và tiền lãi P sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết kể từ ngày 27/7/2024 cho đến khi tất toán khoản vay là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 463, 464, 465, 466 Bộ luật dân sự 2015.

[6] Về án phí DSST: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban Hnh ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa ông Trần Đình K phải chịu án phí trên số tiền phải trả 58.329.828đ x 5% = 2.916.419đ.

[7] Hoàn trả lại cho Ngân Hàng TMCP Á Châu số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.172.479đ theo biên lai thu số 0002510 ngày 27/10/2023 của Chi cục thi Hnh án dân sự quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 463, 464, 465, 466 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban Hnh ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân Hàng TMCP C đối với bị đơn ông Trần Đình K.

2. Xử: Buộc ông Trần Đình K phải trả cho Ngân Hàng TMCP Á Châu số tiền: 58.329.828đ (Năm mươi tám triệu ba trăm hai mươi chín ngàn tám trăm hai mươi tám đồng); trong đó: Nợ gốc: 31.329.807đ; Lãi quá hạn: 27.000.021đ (lãi tính đến ngày 26/7/2024).

Kể từ ngày 27/7/2024 ông Trần Đình K còn phải tiếp tục trả các khoản nợ lãi P sinh trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế mà các bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

3. Án phí Dân sự sơ thẩm: 2.916.419đ (Hai triệu chín trăm mười sáu ngàn bốn trăm mười chín đồng) ông Trần Đình K phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân Hàng TMCP C số tiền tạm ứng án phí 1.172.479đ (Một triệu một trăm bảy mươi hai ngàn bốn trăm bảy mươi chín đồng) tại Chi cục Thi Hnh án dân sự quận Hải Châu, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0002510 ngày 27 tháng 10 năm 2023.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi Hnh theo qui định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKS nhân dân quận Hải Châu ĐN;
- THA dân sự quận Hải Châu ĐN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

Lưu Thị Hằng